

Bản án số: 706/2023/HS-PT

Ngày: 25-8-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm Phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Ngọc Cảnh

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Thanh Nhã

Ông Trần Nam Hà

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quyền

- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố HN.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố HN xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 545/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo Kiều Duy V và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 44/2023/HS-ST ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện PT, HN.

*** Các bị cáo có kháng cáo:**

1. KIỀU DUY V, sinh ngày 03/8/1973 tại HN; ĐKKHKT và nơi cư trú: Thôn 7, xã SP, huyện PT, TP HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: lớp 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Duy K và bà Đỗ Thị T; có vợ Khuất Thị C và 02 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 1998; tiền án, tiền sự:

Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến ngày 01/3/2023, hiện tại ngoại có mặt.

2. KIỀU DUY N, sinh ngày 20/9/1983 tại HN; ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn 7, xã SP, huyện PT, TP HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Duy S và bà Lê Thị A; có vợ Đinh Thị H và 02 con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 05/2018/HSST ngày 27/4/2018, TAND huyện Ngân Sơn, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “*Đánh bạc*” (đã được xóa án tích). Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 30/12/2022, hiện tại ngoại có mặt.

3. KIỀU DUY B, sinh ngày 26/10/1975 tại HN; ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn 7, xã SP, huyện PT, TP HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Kiều Duy Á (đã mất) và bà Nguyễn Thị K; có vợ Nguyễn Thị N và 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2001; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 20/2015/HSST ngày 24/4/2015, TAND huyện PT xử phạt 8.000.000 đồng về tội “*Đánh bạc*”. Bị cáo chưa chấp hành nộp số tiền 8.000.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 4.990.000 đồng. Căn cứ Điều 7 Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 2 Nghị quyết 41/2017 của Quốc hội thì bị cáo đã được xóa án tích;

- Ngày 22/10/2013, Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 147, Công an huyện PT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”, mức phạt 1.000.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 30/12/2022, hiện tại ngoại có mặt.

4. KIỀU DUY H, sinh ngày 18/6/1975 tại HN; ĐKHKTT và nơi cư trú: Thôn 7, xã SP, huyện PT, TP HN; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc

tịch: Việt Nam; con ông Kiều Duy S (đã mất) và bà Phạm Thị D; có vợ Đoàn Thị T và 04 con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

- Bản án số 174/HSST ngày 20/11/1997, TAND tỉnh Hà Tây xử phạt 07 năm tù về tội “*Cướp tài sản công dân*” và “*Trộm cắp tài sản công dân*” (đã được xóa án tích);

- Bản án số 83/2013/HSST ngày 11/12/2013, TAND huyện PT xử phạt 05 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” (đã được xóa án tích);

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 149 ngày 20/10/2013, Công an huyện PT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Dùng nơi ở của mình cho người khác đánh bạc*” và “*Đánh bạc*”, mức phạt 6.000.000 đồng;

- Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 116 ngày 30/7/2018, Công an huyện PT xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “*Đánh bạc*”, mức phạt 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/12/2022 đến ngày 30/12/2022, hiện tại ngoại có mặt.

Ngoài ra còn có 02 bị cáo không có kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị:

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 21 giờ 10 ngày 24/12/2022, Công an huyện PT phát hiện, bắt quả tang Kiều Duy N, Kiều Duy H, Kiều Duy Q, Kiều Duy T, Kiều Duy B đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi Liêng và Kiều Duy Th, Phan Huy C, Kiều Duy N, Kiều Duy Na đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức chơi tá lả, tại nhà ở của Kiều Duy V thuộc Thôn 7, xã SP, huyện PT, Thành phố HN.

Vật chứng thu giữ:

1. Tại chiếu bạc chơi Liêng (trên sập):

- Thu 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá bài, đã qua sử dụng;

- Thu tại chiếu bạc số tiền 3.830.000 đồng, gồm: 60.000 đồng (tiền phé dưới chiếu); tiền trước mặt Kiều Duy N là 580.000 đồng; tiền trước mặt Kiều Duy H là 1.370.000 đồng; tiền trước mặt Kiều Duy Q là 420.000 đồng; tiền trước mặt Kiều Duy T là 400.000 đồng; tiền trước mặt Kiều Duy B là 1.000.000 đồng;

- Thu trên người Nguyễn Hoàng Dương số tiền: 870.000 đồng (Quá trình điều tra xác định số tiền này Dương không sử dụng để đánh bạc);

- Thu trên người Kiều Duy Q số tiền: 650.000 đồng;

- Thu trên người Kiều Duy T số tiền: 2.010.000 đồng;

- Thu trên người Kiều Duy B số tiền: 1.000.000 đồng.

Tổng số tiền thu tại chiếu bạc đánh Liêng là: 8.360.000 đồng (tám triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng), trong đó: số tiền đã dùng và nhằm sử dụng đánh bạc là 7.490.000 đồng (bảy triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

2. Tại chiếu bạc chơi Tá Lả (trên nền nhà):

- Thu 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 lá, đã qua sử dụng;

- Thu tại chiếu bạc số tiền 1.760.000 đồng, gồm: 80.000 đồng; số tiền trước mặt Kiều Duy Th là 480.000 đồng; số tiền trước mặt Phan Huy C là 800.000 đồng; số tiền trước mặt Kiều Duy N số tiền 400.000 đồng;

- Thu trên người Kiều Duy Th số tiền: 1.010.000 đồng;

- Thu trên người Kiều Duy N số tiền: 810.000 đồng;

- Thu trên người Kiều Duy Na số tiền: 30.000 đồng (Quá trình điều tra xác định số tiền này Nam không sử dụng để đánh bạc);

Tổng số tiền thu tại chiếu bạc đánh Tá lả là: 3.610.000 đồng (ba triệu sáu trăm mười nghìn đồng), trong đó: số tiền đã dùng và nhằm sử dụng đánh bạc là 3.580.000 đồng (ba triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).

Kết quả điều tra xác định: Khoảng 19 giờ tối ngày 24/12/2022, Kiều Duy N đến nhà hỏi xin Kiều Duy V cho đánh bạc. V đồng ý và lấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn tại nhà mình cho Kiều Duy N, Kiều Duy Th, Kiều Duy Na, Phan Huy C để đánh bạc. Các đối tượng dùng bộ bài tú lơ khơ đánh bạc dưới hình thức chơi Tá lả tại nền nhà trong phòng khách nhà V. Chơi

bạc được một lúc thấy có Kiều Duy B, Kiều Duy N cùng đến, thì Bắc cùng V và Nhiều rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh Liêng, rồi ngồi luân trên sập tại phòng khách, sát cạnh chiếu đánh Tá lả. Khi V, Nhiều và Bắc đang đánh bạc bằng hình thức đánh Liêng, thì Kiều Duy H và Kiều Duy T cùng đến và tham gia đánh bạc cùng. Thịnh và Hà đến chơi được vài ván đánh Liêng thì V nghỉ chơi đứng dậy đi ra khỏi nhà. Một lúc sau, có Kiều Duy Q đến và cùng tham gia đánh Liêng ăn tiền. Sau đó, Nguyễn Hoàng Dương đến và đứng cạnh chiếu đánh Liêng để xem, không tham gia gì. Khi các con bạc trên cả hai chiếu bạc đang sát phạt tiền nhau thì lực lượng Công an huyện PT đến bắt quả tang, lập biên bản thu giữ vật chứng và dẫn giải các đối tượng liên quan về trụ sở làm việc. Tại thời điểm Cơ quan Công an bắt quả tang thì Kiều Duy V không có mặt ở nhà nên không bị bắt giữ cùng các con bạc khác.

Về hình thức đánh bạc và cách thức tính tiền các đối tượng quy ước:

* Tại chiếu đánh Liêng: Những người tham gia đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 quân, tính mỗi người tham gia đánh bạc là một cửa, mỗi cửa được chia 3 quân bài; sau khi chia bài, mỗi cửa góp 20.000 đồng (gọi là tiền gà). Người chia bài thì được tổ trước, lần lượt theo vòng, người nào theo tổ thì bỏ thêm tiền tổ hoặc tổ thêm tiền; người nào không theo tổ thì úp bài và mất lượt tham gia ván bài đó. Tổ thấp nhất là 20.000 đồng, tổ cao nhất là 100.000 đồng. Đến khi người nào tổ cuối mà không có ai theo tổ nữa thì người đó thắng cuộc, các con bạc ngửa bài tính điểm bé thua, lớn thắng; tính cộng điểm từ bé đến lớn là từ 0 đến 9 (nếu được 10 điểm thì tính bằng 0), sau đến ảnh (3 quân đầu người), đến liêng (3 quân liên tiếp), liêng đồng chất (hay còn gọi là đồng hoa là 3 quân liên tiếp cùng chất), đến sấp (3 quân giống nhau khác chất). Người nào thắng thì được thu toàn bộ tiền gà và tiền tổ của ván bài đó; người nào được Liêng đồng hoa thì những người khác phải trả thêm 60.000 đồng cho người đó; người nào được Sấp thì những người chơi còn lại mỗi người phải trả thêm 100.000 đồng cho người đó. Người nào thắng thì được chia bài và tổ trước của ván tiếp theo.

Số tiền các đối tượng khai dùng đánh bạc: Tại chiếu chơi Liêng: Kiều Duy V sử dụng 450.000 đồng, Kiều Duy B sử dụng 1.300.000 đồng, Kiều Duy H sử dụng 1.100.000 đồng, Kiều Duy N sử dụng 540.000 đồng, Kiều Duy Q sử dụng 910.000 đồng, Kiều Duy T sử dụng 2.600.000 đồng.

* Tại chiếu đánh Tá lả: những người tham gia đánh bạc sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá chia theo vòng tròn và chia đều mỗi người được 9 lá bài, riêng người chia bài thì được 10 lá và là người đánh lá bài đầu tiên của ván đó. Số lá bài còn lại để dưới chiếu trước mặt tất cả những người chơi (được gọi là bài nọc). Khi một lá bài được đánh xuống chiếu, nếu người chơi ngồi cạnh bên tay phải người đánh lá bài đó có cạ (gồm 02 lá bài giống nhau hoặc liền kề nhau cùng chất) thì mới được ăn (nhặt lá bài đó lên cho vào cạ của mình để tạo thành phỏm gồm 3 lá bài) và là người được đánh lá bài tiếp theo. Nếu người đó không ăn được lá bài mà người ngồi vòng trước đánh thì phải bốc một lá bài trên cùng của phần bài để dưới chiếu (gọi là bốc nọc) và đánh tiếp; người ngồi kế tiếp bên tay phải của người đánh bài có thể ăn lá bài đó (nếu có cạ) hoặc bốc bài dưới chiếu để đánh tiếp. Cứ chơi như vậy cho đến khi số lá bài dưới chiếu (nọc) hết thì kết thúc ván bài, những người chơi hạ bài tính điểm để phân định thắng, thua. Sau khi những người chơi tách riêng các phỏm có trên bài mình ra (phỏm là có 3 lá bài trở lên giống nhau (khác chất) hoặc có 3 lá bài liên tiếp nhau trở lên mà cùng chất), rồi cộng tổng điểm của những lá bài còn lại (K tính là 13 điểm, Q tính là 12 điểm, J tính là 11 điểm, A tính là 1 điểm, còn tính theo thứ tự lá bài). Nếu bài của ai có tổng số điểm ít nhất là người về nhất, ai có số điểm cao nhất là người về bét của ván bài đó. Người về nhất sẽ được người về nhì trả 10.000 đồng, người về ba trả 20.000 đồng, người về bét trả 30.000 đồng. Kết thúc ván bài nếu ai không có phỏm (bị móm, cháy, tức là còn nguyên 9 lá bài) thì phải trả 40.000 đồng cho người về nhất ở ván bài đó. Ngoài ra trong một ván bài, nếu có ai ù (tức là cả 9 lá bài trên tay đều kết vào phỏm) thì mỗi người chơi còn lại phải trả cho người có bài ù là 50.000 đồng. Người nào nhất hoặc ù của ván bài trước sẽ là người được chia bài và đánh đầu tiên của ván bài kế tiếp.

Số tiền các đối tượng khai dùng để đánh bạc: Tại chiếu chơi Tá lả: Kiều Duy Na sử dụng 520.000 đồng (năm trăm hai mươi nghìn đồng), Phan Huy C sử dụng 1.000.000 đồng (một triệu đồng), Kiều Duy N sử dụng 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng), Kiều Duy Th sử dụng 1.010.000 đồng (một triệu không trăm mười nghìn đồng).

Về việc trả tiền cho chủ nhà, cụ thể như sau: Tại chiếu đánh Tá lả, các con bạc tự nguyện thỏa thuận nếu ai ù thì bỏ xuống chiếu 20.000 đồng cho chủ nhà; Phan Huy C, Kiều Duy Na, Kiều Duy N và Kiều Duy Th mỗi người đã ù 01 ván và để ra chiếu tổng số 80.000 đồng. Tại chiếu đánh Liêng, các con bạc tự nguyện thỏa thuận nếu ai được Sáp hoặc Liêng đồng hoa thì bỏ xuống chiếu 60.000 đồng cho chủ nhà; Kiều Duy T được sáp 01 ván và có để ra chiếu 60.000 đồng. Đến khi bị Công an bắt thì Kiều Duy V chưa cầm tiền phé của chiếu bạc nào.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 44/2023/HSST ngày 30 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện PT đã quyết định:

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 322, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Kiều Duy V 12 (mười hai) tháng tù về tội “*Gá bạc*”;

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt Kiều Duy V 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả 02 tội đối với Kiều Duy V, buộc bị cáo V phải chấp hành hình phạt chung cho cả 02 tội là 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/12/2022 đến ngày 01/3/2023.

- Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự, (áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Kiều Duy B), xử phạt Kiều Duy H, Kiều Duy N, Kiều Duy B mỗi bị cáo 06 (sáu) tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 24/12/2022 - 30/12/2022.

- Ngoài ra bản án còn xử phạt các bị cáo khác từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Ngày 05/6/2023 bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy N, Kiều Duy B và Kiều Duy H đều có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy N, Kiều Duy B và Kiều Duy H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng với nội dung bản cáo trạng và bản án sơ thẩm đã quy kết. Các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo với lý do bị cáo V sức khỏe hay ốm đau; bị cáo Nhiều là lao động chính trong gia đình, con còn nhỏ; bị cáo Bắc bị bệnh tật, ốm đau và bị cáo Hà là lao động chính trong gia đình đông con, mẹ già yếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố HN sau khi tóm tắt nội dung vụ án, đánh giá, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của từng bị cáo, nhân thân của các bị cáo, vai trò của từng bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, xem xét kháng cáo của các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm:

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật tố tụng Hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Duy N, Kiều Duy B và giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm đối với các bị cáo.

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy H, sửa một phần bản án sơ thẩm, giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho các bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy N, Kiều Duy B và Kiều Duy H đều đúng về mặt chủ thể kháng cáo và trong thời hạn của luật định nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận tội của bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy N, Kiều Duy B và Kiều Duy H phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều, phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, người làm chứng, tang vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 24/12/2022, Kiều Duy V đã dùng địa điểm là nhà ở của mình, tại Thôn 7, xã SP, huyện PT, TP HN, để cho các con bạc thực hiện hành vi đánh bạc tại 02 chiếu bạc riêng biệt trong cùng một lúc, với tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 11.070.000 đồng, nhằm mục đích hưởng lợi cho bản thân. Ngoài ra Kiều Duy V, Kiều Duy N, Kiều Duy Q, Kiều Duy B, Kiều Duy H, Kiều Duy T đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức “Đánh liêng” sát phạt nhau bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 7.490.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo Kiều Duy V đã bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Gá bạc*” và tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; bị cáo Kiều Duy N, Kiều Duy B và Kiều Duy H bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của Kiều Duy V, Kiều Duy N, Kiều Duy B và Kiều Duy thì Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo trong vụ án như các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Kiều Duy V có bà nội là cụ Phùng Thị Dĩ được truy tặng danh hiệu bà mẹ Việt Nam anh hùng, có mẹ đẻ là bà Đỗ Thị Tình tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước, có hai bác ruột là liệt sỹ; Bị cáo Kiều Duy B có mẹ được tặng Huy

chương kháng chiến hạng ba và hạng nhì, được tặng Kỷ niệm chương thanh niên xung phong; các bị cáo bột phát rủa nhau đánh bạc, không có sự bàn bạc phân công vai trò, chỉ là đồng phạm giản đơn đã xử phạt bị cáo Kiều Duy N, Kiều Duy B đều 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” và buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội trên cơ sở các bị cáo đều có nhân thân xấu, có tiền án mới được xóa án tích là có căn cứ, đúng pháp luật, mới có tác dụng cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo. Do vậy kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, được hưởng án treo của bị cáo Kiều Duy N và Kiều Duy B là không có cơ sở chấp nhận, cần giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo Kiều Duy V 18 tháng tù về tội “*Gá bạc*” và “*Đánh bạc*”; xử phạt bị cáo Kiều Duy H 06 tháng tù về tội “*Đánh bạc*” là phù hợp, tuy nhiên buộc các bị cáo phải cách ly khỏi xã hội là không cần thiết. Bản thân bị cáo Kiều Duy V có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, số tiền các con bạc dùng để đánh bạc do hành vi gá bạc của bị cáo không lớn và số tiền bị cáo dùng đánh bạc rất ít; bị cáo Kiều Duy H có tiền án song được xóa đã lâu, số tiền bị cáo dùng đánh bạc không lớn; bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy H tích cực nộp khoản tiền án phí sơ thẩm; các bị cáo đều có hoàn cảnh gia đình khó khăn, là lao động chính trong gia đình, bị cáo Kiều Duy H phải nuôi mẹ già và 04 con nhỏ được chính quyền địa phương xác nhận và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng. Do vậy có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy H thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội mà cũng không gây nguy hại cho xã hội.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[5] Bị cáo Kiều Duy N, Kiều Duy B phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy H kháng cáo được cấp phúc thẩm chấp nhận nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng Hình sự,

1. Sửa một phần bản án sơ thẩm:

- Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 55; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Kiều Duy V 12 (Mười hai)** tháng tù về tội “*Gá bạc*”; **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Đánh bạc*”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **18 (Mười tám)** tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **36 (Ba mươi sáu)** tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm **25/8/2023**.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Kiều Duy N 06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày **24/12/2022** đến ngày **30/12/2022**) về tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Kiều Duy B 06 (Sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án (Được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày **24/12/2022** đến ngày **30/12/2022**) về tội “*Đánh bạc*”.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Kiều Duy H 06 (Sáu)** tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là **12 (Mười hai)** tháng, kể từ ngày tuyên án phúc thẩm **25/8/2023** về tội “*Đánh bạc*”.

Giao bị cáo **Kiều Duy V**, **Kiều Duy H** cho UBND xã SP, huyện PT, TP HN giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

* Xác nhận bị cáo Kiều Duy V đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (*Theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0030349 ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, TP HN*); Bị cáo Kiều Duy H đã nộp số tiền 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm (*Theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0030350 ngày 30/5/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện PT, TP HN*).

2. Về án phí:

- Bị cáo Kiều Duy N, Kiều Duy B mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

- Bị cáo Kiều Duy V, Kiều Duy H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm về hình phạt đối với các bị cáo khác, xử lý vật chứng, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP HN;
- Tòa án nhân dân huyện PT;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện PT;
- Công an huyện PT;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lưu Ngọc Cảnh